My name is: _____

WORKSHEET

FFs1 – Unit 2.4	Teacher's feedbacks

Task 1 : Look and fill in the blanks.

(Con nhìn và điền đáp án đúng vào chỗ trống nhé.)



F___T



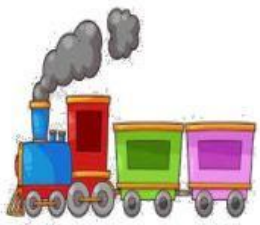
___OA___



P___AN___



S___OO___ER



T___A___N



TH___N



B___LL___ON



P___ZZ___E



F___RR___



K___T___



___O___L



T___DDY B___AR

LIVEWORKSHEETS

Task 2 : Read and write the correct answers.(Con đọc và viết đáp án đúng nhé.)



1. Is it a ball?

=> _____, *it is.*



2. What is it?

=> It's a _____.



3. What do you see?

=> I see a _____.



2. Is it a car?

=> => _____, *it isn't.*



5. What is your favorite toy?

=> My favorite toy is a _____.



4. Is it a car?

=> _____, *it isn't.*



4. Is it a train?

=> _____, *it is.*



5. What is your favorite toy?

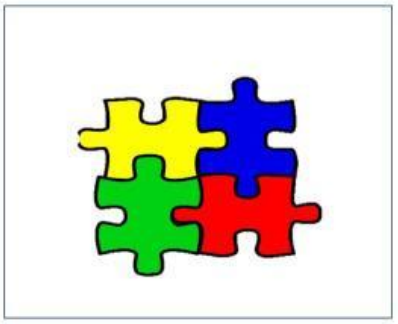
=> My favorite toy is a _____.

LIVEWORKSHEETS

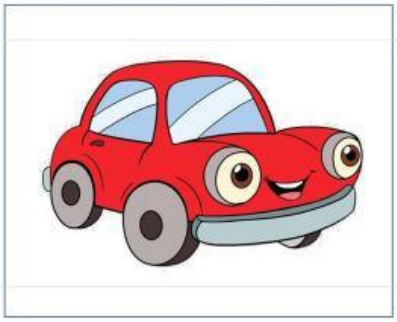
Task 3: Listen and choose the correct answers.(Con nghe và chọn đáp án đúng nhé.)

1.Is this your puzzle?



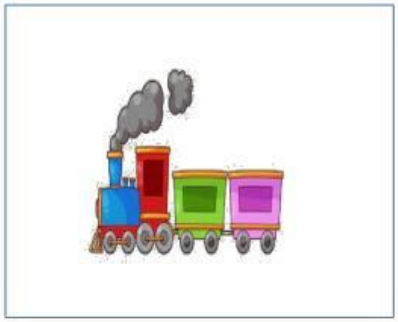


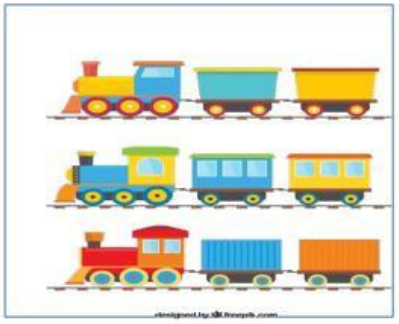
2. What is your favorite toy?





3.How many trains do you see?





4. What is your favorite toy?





LIVEWORKSHEETS

Task 4: Rearrange the letters below to make correct sentences.
(Con sắp xếp lại chữ cái để tạo thành câu đúng nhé.)

1. my/ That/ ball/ is/.

→_____

2. your/ favourite/ What's/ toy/?/

→_____

3. your/ Is/this/ doll?

→_____

4. is/ This/ my/ bike.

→_____

5. My/ toy/ is/ favourite/ a train.

→_____

6. This/my/ is/ boat/./

→_____

7. your/this/ Is/ kite?

→_____

LIVEWORKSHEETS